

Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ.

Đông Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2020/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu:

1. Anh Đinh Khắc D - sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị Lan A - sinh năm 1991.

Địa chỉ: xã Đông M, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Đinh Khắc D và chị Lê Thị Lan A đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh D, chị Lan A có 1 con chung là Đinh Nhật M1 - sinh ngày 08/9/2014.

Anh, chị thỏa thuận: Giao cháu Đinh Nhật M1 cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu Nhật M1 đủ tuổi thành niên. Anh D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận anh D chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Khắc D và chị Lê Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh D, chị Lan A có 1 con chung là Đinh Nhật M1 - sinh ngày 08/9/2014.

Anh, chị thỏa thuận: Giao cháu Đinh Nhật M1 cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu Nhật M1 đủ tuổi thành niên. Anh D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Khắc D chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/0008608 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (anh D đã nộp đủ lệ phí).

Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông M, huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thanh Hùng